

Số: 52 /2022/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP
ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số
điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày
04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ*

các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5907/TTr-SNN ngày 14 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tư pháp; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (32b)

(Khoa/757.Qdbomaycckl)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai**

*(Kèm theo Quyết định số 52 /2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chi tiết về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai.

2. Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Chi cục Kiểm lâm.

Điều 2. Vị trí pháp lý, chức năng

Chi cục Kiểm lâm (sau đây gọi tắt là Chi cục) được thành lập theo Quyết định số 696/TCh ngày 13 tháng 11 năm 1976 của Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp. Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai, giúp Giám đốc Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện chức năng quản lý, bảo vệ rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; là lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để hoạt động.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động và trụ sở làm việc

1. Chi cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng của Cục Kiểm lâm, Tổng cục Lâm nghiệp.

2. Trụ sở làm việc đặt tại Quốc lộ 1A, Khu phố 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại: (0251).3992053

- Email: cckl@dongnai.gov.vn

- Website: <http://kiemlamdongnai.org.vn>

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê;

c) Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện quy định các biện pháp lâm sinh; kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong quá trình thực hiện các biện pháp lâm sinh theo quy định; thẩm định, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh; các dự án phát triển rừng, các mô hình khuyến lâm, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo quy định của pháp luật; xây dựng và ban hành các hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng cho các loài cây đặc thù của địa phương theo quy định; thực hiện công tác trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ phát triển rừng trên địa bàn tỉnh;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về giống cây trồng lâm nghiệp; hướng dẫn quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn giống được công nhận; bình tuyển, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp hoặc hủy bỏ công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định;

e) Tổ chức thẩm định, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án quản lý rừng bền vững; khai thác gỗ, lâm sản khác ngoài gỗ; chế biến thương mại lâm sản; chi trả dịch vụ môi trường rừng;

g) Tổ chức thẩm định, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, phòng hộ thuộc địa phương quản lý.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng;

d) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định của pháp luật;

c) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

d) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

đ) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp;

g) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

h) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật;

i) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

4. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến

bộ kỹ thuật về lĩnh vực lâm nghiệp theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC, VỊ TRÍ VIỆC LÀM** **VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục gồm Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, các Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc

a) Phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm 04 phòng:

- Phòng Hành chính tổng hợp gồm Trưởng phòng và 02 Phó trưởng phòng. Có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện về công tác tiếp công dân, hành chính, quản trị; tổng hợp, báo cáo; văn thư, lưu trữ; công nghệ thông tin; công tác dân vận; quy chế dân chủ; cải cách hành chính; tài chính, kế toán, quản lý tài sản của cơ quan.

- Phòng Tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng gồm Trưởng phòng và 01 Phó trưởng phòng. Có chức năng tham mưu và thực hiện công tác tổ chức bộ máy, biên chế; vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với công chức và người lao động; tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, nâng ngạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá công vụ; đánh giá, phân loại công chức và người lao động; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; phòng chống tham nhũng; tuyên truyền xây dựng lực lượng trong lĩnh vực thuộc Chi cục.

- Phòng Quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn và pháp chế gồm Trưởng phòng và 02 Phó trưởng phòng. Có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng; công tác pháp chế, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Chi cục.

- Phòng Sử dụng và Phát triển rừng gồm Trưởng phòng và 01 Phó trưởng phòng. Có chức năng tham mưu và thực hiện công tác sử dụng và phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản trong các lĩnh vực thuộc Chi cục quản lý.

b) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng gồm Đội trưởng và 02 Phó đội trưởng. Có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện các hoạt động kiểm tra, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp; là lực lượng chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy rừng, chịu sự quản lý, chỉ đạo của Chi cục trưởng.

c) Các Hạt Kiểm lâm trực thuộc, gồm 8 Hạt Kiểm lâm huyện và liên huyện:

- Hạt Kiểm lâm huyện Tân Phú gồm Hạt trưởng và 02 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm huyện Định Quán gồm Hạt trưởng và 02 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - thành phố Long Khánh gồm Hạt trưởng và 02 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Cửu gồm Hạt trưởng và 02 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm huyện Nhơn Trạch gồm Hạt trưởng và 01 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm liên huyện Trảng Bom - Thống Nhất gồm Hạt trưởng và 01 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm liên huyện Long Thành - Cẩm Mỹ gồm Hạt trưởng và 01 Phó Hạt trưởng.
- Hạt Kiểm lâm thành phố Biên Hòa gồm Hạt trưởng và 01 Phó Hạt trưởng.

d) Các Trạm Kiểm lâm trực thuộc các Hạt Kiểm lâm

- Trạm Kiểm lâm Phú Bình trực thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Tân Phú.
- Trạm Kiểm lâm Thanh Sơn; Trạm Kiểm lâm Cao Càng trực thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Định Quán.
- Trạm Kiểm lâm Mây Tàu; Trạm Kiểm lâm Chứa Chan trực thuộc Hạt Kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - thành phố Long Khánh.
- Trạm Kiểm lâm Phú Lý; Trạm Kiểm lâm Hiếu Liêm; Trạm Kiểm lâm Hồ Trị an và Cơ động trực thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Cửu.

Mỗi Trạm Kiểm lâm gồm Trạm trưởng và 02 công chức Kiểm lâm địa bàn.

đ) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Chi cục do Chi cục trưởng quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Biên chế công chức

Chi cục xây dựng kế hoạch biên chế công chức gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Biên

chế công chức của Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối trong số chỉ tiêu biên chế công chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Chi cục làm việc theo chế độ thủ trưởng, Chi cục trưởng quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục quản lý và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Các Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác. Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2. Trưởng Phòng chuyên môn nghiệp vụ, Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng, Hạt trưởng các Hạt Kiểm lâm chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng về toàn bộ công việc được giao.

3. Chi cục tổ chức họp giao ban định kỳ đồng thời tổ chức các cuộc họp bất thường để triển khai nhiệm vụ và đột xuất do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA LÃNH ĐẠO CHI CỤC

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục trưởng

1. Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về việc trực tiếp tổ chức, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ và hoạt động của Chi cục.

2. Là chủ tài khoản của Chi cục, thực hiện quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng tài chính, tài sản, vật tư, thiết bị, vũ khí....của Chi cục.

3. Phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Chi cục.

4. Quyết định ban hành và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế của Chi cục; ban hành các Văn bản thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng để chỉ đạo, điều hành đơn vị và thực hiện các mối quan hệ nội bộ và với cơ quan bên ngoài.

5. Phân công nhiệm vụ trong ban lãnh đạo Chi cục. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc. Xây dựng quy chế làm việc của đơn vị đúng theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế.

6. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ; công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, người lao

động theo quy định của pháp luật và phân cấp về tổ chức quản lý công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức cơ sở Đảng, các tổ chức quần chúng hoạt động. Thực hiện các chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công chức và người lao động.

8. Tổ chức giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện vai trò của Chi cục trong quá trình tham gia tổ tụng có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Chi cục.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chi cục trưởng

1. Phó Chi cục trưởng là người giúp việc cho Chi cục trưởng, được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công.

2. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Chi cục trưởng khi được Chi cục trưởng ủy quyền.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chi cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục trưởng có trách nhiệm chấp hành các quyết định, chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, báo cáo công tác đến Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định và khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết cho Giám đốc Sở để phục vụ việc trả lời kiến nghị của cử tri, trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề trong phạm vi chuyên ngành, lĩnh vực do Chi cục quản lý.

Điều 11. Đối với Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm

1. Chi cục chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Kiểm lâm và Tổng cục Lâm nghiệp. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai có trách nhiệm báo cáo công tác chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đến Cục Kiểm lâm và Tổng cục Lâm nghiệp đồng thời báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định và khi có yêu cầu.

2. Trong trường hợp chỉ đạo của Cục Kiểm lâm, Tổng cục Lâm nghiệp khác với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai về cùng một nội dung công việc thì phải báo cáo Giám đốc Sở để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Đối với các tổ chức, cơ quan có liên quan trên địa bàn tỉnh

1. Đối với các cơ quan Sở, ban, ngành cấp tỉnh

Chi cục trưởng thực hiện mối quan hệ phối hợp với các cơ quan có liên quan trực thuộc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc phối hợp lực lượng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chi cục được giao; đề nghị và chịu sự hướng dẫn của các Sở, ban, ngành về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành khác có liên quan đến nhiệm vụ của Chi cục; cung cấp thông tin theo quy định, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực Chi cục quản lý hoặc phối hợp lực lượng với các cơ quan thuộc các Sở, ban ngành khác khi được yêu cầu.

2. Đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Chi cục khác trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

Chi cục có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm nhằm hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ chung của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao.

3. Đối với Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Đồng Nai

Chi cục có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

4. Đối với các đơn vị chủ rừng

Chi cục có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ các đơn vị chủ rừng thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao.

5. Đối với các tổ chức, cơ quan cấp huyện có liên quan

Chi cục có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lâm nghiệp, hướng dẫn và tổ chức triển khai các công tác trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn từng huyện; trực tiếp quản lý, chỉ đạo Hạt kiểm lâm tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về lâm nghiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện, chính quyền địa phương cấp xã có liên quan tổ chức thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng của địa phương.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tổ chức triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm báo cáo đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.